

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC LONG THÀNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ



1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG THÀNH**
2. Địa chỉ: Ấp Phước Hải, xã Long Thành tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: **DANH SÁCH HÀNH NGHỀ TỔNG**

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
BAN GIÁM ĐỐC						
1	Nguyễn Đình Hùng	Số: 001106/ĐNAI - CCHN Số: 1484/QĐ-SYT ngày 18/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Giám đốc Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Tổng hợp Bs Nguyễn Đình Hùng (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00.
2	Nguyễn Văn Cao	Số: 006337/ĐNAI - CCHN Số: 282/QĐ-BV Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Kiêm phụ trách Khoa Khám bệnh.Độc điện tim	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa Độc điện tim	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Bs Nguyễn Văn Cao (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00.

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP						
3	Nguyễn Văn Quý	Số: 005798/ĐNAI-CCHN Số: 1244/QĐ-BV Số: 284/QĐ-BV Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Thực hiện Thận nhân tạo. Thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh. Đọc điện tim.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng Phòng KHTH. Phụ trách chuyên môn khoa HSTC. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện Thận nhân tạo. Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. Đọc điện tim .	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Bs Nguyễn Văn Quý (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00- 20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00;
4	Đậu Thị Nga	Số: 0009592/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
5	Phan Thị Hằng	001022/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
6	Nguyễn Thị Mai	Số: 0007980/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG						
7	Trương Thúy Quỳnh	Số: 0007527/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Phụ trách phòng Điều dưỡng	
8	Nguyễn Anh Đào	Số: 006639/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
9	Ngô Xuân Tâm	Số:006634/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
10	Nguyễn Thị Hữu Duyên	Số: 006375/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
11	Trần Thị Thùy Như	Số: 006619/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ						
12	Võ Thị Thắm	Số: 006335/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng phòng	
KHOA KHÁM BỆNH						
13	Phạm Thế Tùng	Số: 0008726/ĐNAI- CCHN Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn khoa khám bệnh. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Đọc điện tim	
14	Lưu Đức Hạnh	Số: 012054/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Bs Lưu Đức Hạnh (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00- 20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00;

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
15	Da Gout Hạnh	Số: 010511/ĐNAI-CCHN Số: 1245/QĐ- BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội khoa. Quyết định: Khám chuyên khoa Da Liễu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa Khám chuyên khoa Da Liễu	
16	Lê Đức Đua	Số: 014746/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
17	Dương Thủy Triều	Số: 006630/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng phụ trách khoa	
18	Đặng Thanh Lương	Số: 001703/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
19	Trần Thị Ngọc Diệp	Số: 005756/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
20	Lê Thị Ngọc Ánh	Số: 011007/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
21	Lê Thị Hằng	Số: 005745/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
22	Vương Thị Thuý Linh	Số: 011729/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
23	Nguyễn Kim Ngân	Số: 0009101/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
24	Nguyễn Thị Hồng Nhi	Số: 014820/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
25	Nguyễn Thị Hiền	Số:012219/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
26	Nguyễn Thị Hoài Thanh	Số: 002848/BRVT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
27	Phạm Thị Nhi	Số:014960/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
28	Đặng Thị Thanh Trâm	Số:005748/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
29	Nguyễn Thị Truyền	Số: 009364/NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng Cao dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
30	Dương Thị Vân Anh	Số: 000374/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
31	Phạm Hoàng Phương Thảo	Số:015530/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
32	Hồ Thị Nhi	Số: 000664/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 .	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
33	Lê Thị Mỹ Giàu	Số: 000248/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
KHOA NỘI TIM MẠCH						
34	Nguyễn Đình Huế	Số: 012074/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn khoa. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Phòng Khám Nội tổng hợp Thứ 2 đến thứ 6: 17h-21h T7,CN: 7h-11h30; 13h-17h30. Chợ Long Thọ, ấp 1, xã Phước An, tỉnh Đồng Nai.

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
35	Huỳnh Tấn Dũng	Số: 006372/ĐNAI-CCHN Số: 15/QĐ-BV Số: 1593/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Thần kinh. Đọc điện tim. Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội thần kinh. Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. Đọc điện tim	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội thần kinh. Bs Huỳnh Tấn Dũng (Nhơn Trạch, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00;
36	K' Luận	Số: 040240/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	
37	Nông Thị Duyên	Số: 014655/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 đến 11h30	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
38	Phùng Thị Lam	Số: 006403/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
39	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 0007959/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
40	Dương Thị Huyền	Số: 0009589/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
41	Huỳnh Thị Ngọc Lan	Số: 0008790/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
42	Nguyễn Thị Thảo	Số: 006361/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
43	Nguyễn Thị Liêm	Số: 006572/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
44	Nguyễn Thị Diệp	Số: 006614/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu.	Điều dưỡng	
45	Nguyễn Thị Nhung	Số: 001707/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
46	Hoàng Thị Liên	053713/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 (từ thứ hai đến thứ sáu).	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
KHOA NỘI TỔNG HỢP						
47	Lê Sĩ Chí Cường	Số: 006594/ĐNAI-CCHN Số: 457/QĐ-SYT Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa. Đọc điện tim	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Phụ trách chuyên môn khoa. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Đọc điện tim.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt. Bs Lê Sĩ Chí Cường (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00- 20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00;
48	Phạm Văn Kiên	Số: 010163/ĐNAI-CCHN Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa. Đọc điện tim	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa. Đọc điện tim	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Bs Phạm Văn Kiên (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00- 20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00;
49	Võ Trung Hiếu	Số: 014522/ĐNAI-CCHN Số: 736/QĐ-BVĐKKVLT ngày 18/9/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp, tiêm gân, mô quanh gân, Đọc điện tim.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp, tiêm gân, mô quanh gân, Đọc điện tim.	Chịu trách nhiệm chuyên môn Phòng khám nội. Áp 2, xã Đại Phước, Đồng Nai. Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00- 20h00; Thứ 7, CN: 8h00-20h00;
50	Nguyễn Văn Lượng	Số: 005787/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 đến 11h30	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
51	Nguyễn Thị Lam	Số: 013798/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 đến 11h30	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	
52	Lê Thị Ngọc Anh	Số: 006367/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
53	Lê Thị Hồng	Số:011008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
54	Võ Thị Việt Trinh	Số: 10956/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
55	Lê Thị Oanh	Số: 006592/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
56	Đinh Thị Thanh Nga	Số: 005751/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
57	Trần Thị Xuân	Số: 015047/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
58	Phan Thị Hoa	Số: 003421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
59	Nguyễn Thị Thùy Trang	Số:03731/ĐT-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
60	Trần Thị Lan Hương	Số: 012213/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
61	Nguyễn Thị Yến	Số: 013863/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
KHOA NHI						
62	Huỳnh Thị Mỹ Dung	0007539/ĐNAI-CCHN 253/QĐ-SYT ngày 10/02/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn khoa Nhi Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Chịu trách nhiệm chuyên môn phòng khám Nội khoa. Bs Huỳnh Thị Mỹ Dung (xã Long Phước, tỉnh Đồng Nai). Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00- 20h00; Thứ 7, CN: 7h00- 20h00.

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
63	Nguyễn Hoàng Cẩm Giang	Số: 013952/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách Khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	
64	Phạm Thị Thanh Vân	Số:005744/ĐNAI-CCHN	Phụ trách Điều dưỡng khoa Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng phụ trách khoa nhi	
65	Đỗ Thị Hoa	Số:005724/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
66	Thái Thị Hoa	Số: 0007973/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
67	Trần Thị Thu Huyền	Số: 0007974/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
68	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 005735/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
KHOA TRUYỀN NHIỄM						
69	Trần Thị Hiên	Số: 005723/ĐNAI-CCHN Số: 283/QĐ-BV Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa. Quyết định thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh. Đọc điện tim	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 đến 11h30	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn khoa.Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. Đọc điện tim.	
70	Đàm Thị Hường	Số: 013345/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 đến 11h30	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
71	Nguyễn Thị Hải Thanh	Số: 006374/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng phụ trách khoa	
72	Nguyễn Đặng Thảo Nguyên	001490/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 (từ thứ hai đến thứ sáu).	Điều dưỡng	
73	Trương Thị Nguyệt	Số: 006355/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
74	Trần Xuân Lĩnh	Số: 0007997/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
75	Nguyễn Thị Thu Hà	Số: 006366/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
76	Nguyễn Linh Chi	Số: 006356/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC						
77	Phan Duy Hà	Số: 012906/ĐNAI-CCHN Số: 801/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa. Thực hiện Thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách khoa. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	
78	Đinh Văn Thành	Số: 013799/ĐNAI-CCHN Số: 328/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa. Thực hiện Thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện chuyên môn Thận nhân tạo	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
79	Nguyễn Văn Tuyền	Số: 000450/ĐNAI-GPHN Quyết định số 229/QĐ- BVĐKKVLT	Chuyên khoa Nội khoa Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện chuyên môn Thận nhân tạo	
80	Phạm Thị Ánh Tuyết	Số: 0007972/ĐNAI- CCHN Số:1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng phụ trách khoa chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	
81	Thái Thị Trang	Số: 011004/ĐNAI-CCHN Số: 1246/QĐ-BV	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	
82	Phạm Thị Tuyết Minh	Số:005753/ĐNAI-CCHN Số:1251/QĐ-BV	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015. Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
83	Trần Thị Huệ	Số: 002357/ĐNAI-CCHN Số: 147/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	
84	Huỳnh Thị Diễm	Số:0007983/ĐNAI-CCHN Số:1248/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015. Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	
85	Phạm Thị Ánh Phương	Số: 000718/ĐNAI-CCHN Số: 1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015. Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
86	Lê Thị Nguyệt	Số:009097/ĐNAI-CCHN Số: 1247/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015. Quyết định chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	
87	Hoàng Thị Điệp	Số:005750/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
88	Phạm Thị Thủy	Số:0009211/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
89	Đặng Thị Thu Hương	Số:0007983/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
90	Nguyễn Thị Nhung	Số:0007985/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
91	Huỳnh Thị Quý	Số:006626/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
92	Nguyễn Hà Linh Xuân	Số:011421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
93	Lê Thị Hương	Số:0007986/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
94	Đậu Thị Hương	Số:005747/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
95	Rcom H' Yong	Số: 0000295/GL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
96	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Số: 000898/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
97	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	015409/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
98	Huỳnh Thị Kiều Phương	Số: 006638/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA						

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
99	Đoàn Công Lịch	Số: 006329/ĐNAI-CCHN Số: 1065/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh Tai mũi họng/Bổ sung khám chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn khoa. Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng Bs Đoàn Công Lịch (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: Sáng: 6h00- 20h00; Chiều:16h35-21h00 Thứ 7: 6h-11h00 CN: 8h00- 20h00;
100	Thái Thị Thanh Tuyền	Số: 006637/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng,	
101	Lưu Thị Thanh Tâm	Số: 0007967/ĐNAI- CCHN 136/QĐ-SYT ngày 23/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa/Quyết định bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhãn khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa.Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhãn khoa	
102	Nguyễn An Khiêm	Số:000289/BĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Bs Nguyễn Đăng Khiêm (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 16h35-20h00

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
103	Hồ Thị Đức	Số: 014730/ĐNAI-CCHN Quyết định: 226/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. QĐ thực hiện khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi họng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng,	
104	Đoàn Văn Thanh	Số:006342/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc người bệnh Răng hàm mặt	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
105	Nguyễn Thị Hằng	Số:006345/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Phụ trách Điều dưỡng khoa Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	
106	Đặng Thị Mai Trang	Số:006330/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	
107	Nguyễn Thị Thu Thủy	Số: 0009154/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
108	Lê Thị Tuyết	Số:006344/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	
109	Nguyễn Thị Nga	Số:006341/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
110	Huỳnh Thị Bảo Trân	Số: 006643/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt, đo huyết áp	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ	
111	Trần Thị Thùy Linh	Số:010835/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT, BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
112	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Số:0008002/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
KHOA NGOẠI TỔNG HỢP						
113	Trần Công Phú	Số: 0008004/ĐNAI- CCHN Quyết định số: 1522/QĐ- SYT	Chẩn đoán hình ảnh: SIÊU ÂM. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn Khoa Ngoại Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh: SIÊU ÂM. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	
114	Bùi Văn Tư	Số: 000351/TB-GPHN	Chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại	
115	Hà Văn Điệp	Số: 012731/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại	
116	Sơn Hoàng Huỳnh	001228/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
117	Đào Duy Phương	Số: 000669/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	
118	Nguyễn Quang Dũng	0009570/ĐNAI-CCHN 2020/QĐ-SYT ngày 05/11/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Nhi Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Nhi Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	
119	Trịnh Thị Dung	Số: 006595/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng phụ trách khoa	
120	Nguyễn Sỹ Hiệp	Số: 005729/ĐNAI-CCHN Số: 348/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật nắn, Bó bột Quyết định thực hiện kỹ thuật nắn, Bó bột	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật nắn, bó bột.	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
121	Lê Thị Hằng	Số: 005726/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
122	Bùi Thị Thanh Nhã	Số: 005755/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
123	Nguyễn Văn Hiếu	Số:005797/ĐNAI-CCHN Số: 59/QĐ-BVĐKKVLT	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005. Thực hiện kỹ thuật nắn, bó bột.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật nắn, Bó bột	
124	Hoàng Thị Nguyệt	Số: 006883/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
125	Nguyễn Đông Thu	Số: 005757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
126	Trần Đức Hoàng	Số: 009981/ĐNAI-CCHN Số: 349/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 Quyết định thực hiện kỹ thuật nắn, Bó bột	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật nắn, Bó bột	
127	Nguyễn Thị Lan Anh	Số: 006383/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
128	Phạm Thuỳ Linh	Số: 002803/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
129	Phạm Duy Bảo	Số: 006611/ĐNAI-CCHN Số: 387/QĐ-BV ngày 14/08/2025	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật nắn, Bó bột	
130	Nguyễn Thị Thao	Số: 006360ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
KHOA PHẪU THUẬT GÂY MÊ HỒI SỨC						
131	Lê Quang Sơn	Số: 005986/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	
132	Trần Thị Vóc	Số: 0009583/ĐNAI- CCHN số: 321/QĐ-BV	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức/Thực hiện kỹ thuật Gây tê tỷ sống	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV phụ trách Điều dưỡng khoa Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
133	Châu Thành Xuân	Số:005742/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
135	Phạm Văn Sinh	Số: 005791/ĐNAI- CCHN số: 546/QĐ-BV	KTV Gây mê hồi sức Thực hiện kỹ thuật Gây tê tỷ sống	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức	
136	Đặng Phan Hoàng Lộc	Số: 005792/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức	
137	Trịnh Thị Loan	Số: 005790/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức	
138	Nguyễn Văn Dân	Số: 005794/ĐNAI-CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức	
139	Nguyễn Thị Kim Thoa	Số: 0007961/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
140	Nguyễn Ngọc Yến	Số: 005733/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
141	Trần Hồng Phong	Số: 005793/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
142	Phạm Thị Hồng Út	Số: 005734/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
143	Lý Thị Việt	Số: 006380/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
144	Phan Văn Dương	Số: 0007988/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
145	Hồ Thị Kim Anh	Số: 005758/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
146	Trương Hoàng Anh Tuấn	Số: 011349/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
147	Đặng Kim Thanh	Số: 0007541/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
KHOA SẢN PHỤ						
148	Trần Công Hiền	Số: 0009438/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn khoa. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa Sản phụ khoa	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa. BsTrần Công Hiền (Long Thành, Đồng Nai)Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-21h00. Thứ 7, CN: 7h00 đến 21h00
149	Ka Mai	Số:012850/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	
150	Hứa Hằng	Số: 012851/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	
151	Lê Thị Thiên	Số:006336/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
152	Trần Thị Tin	Số: 007740/ND-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	
153	Trần Thị Diệu Hương	Số: 013929/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Người hành nghề tại Phòng khám Đa khoa Phúc Trạch huyện Nhon Trạch - Đồng Nai. Thứ 7 và Chủ nhật từ 7h 00 đến 18h 00.
154	Nguyễn Trí Thức	Số: 015357/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	
155	Nguyễn Tuấn Anh	Số: 006368/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
156	Trần Thị Hợp	Số: 006577/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
157	Trương Thị Kim Vân	Số: 006578/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
158	Nguyễn Thị Mỹ	Số: 006580/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
159	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Số: 006346/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
160	Vũ Thị Ngọc Vi	Số: 006340/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
161	Lưu Thị Gái	Số: 006369/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
162	Trần Thị Tuyết Hạnh	Số: 006371/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
163	Lâm Thị Hải Oanh	Số: 006395/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
164	Vũ Thị Xuân Thảo	Số: 006343/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
165	Phạm Thị Tuyết	Số: 006357/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
166	Lê Thị Hương	Số: 006576/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
167	Vũ Thị Huê	Số: 006359/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
168	Huỳnh Ngọc Thắm	Số: 006354/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
169	Phạm Thị Đông	Số: 006396/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
170	Ngô Thị Gấm	Số: 006397/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
171	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Số: 0008000/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
172	Lê Thị Anh Thu	Số: 0008007/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
173	Vũ Thị Nhân	Số: 000861/TH - CCHN	Hộ sinh viên	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
174	Nguyễn Thị Hạnh	0009730/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
175	Nguyễn Thị Đông	011782/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
176	Phạm Thị Minh Trí	Số: 006629/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 quy định về tiêu chuẩn chức danh Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
177	Phạm Thị Bích Ngọc	Số: 000783/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh	
178	Trần Thị Cẩm Vân	Số: 0009582/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Hộ sinh	
KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN						
179	Nguyễn Thanh Thủy	Số: 006608/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa. phụ trách chuyên môn. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám Y học cổ truyền. Bs Nguyễn Thanh Thủy (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 16h45- 21h00. Thứ 7, CN: 7h00 đến 21h00

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
180	Nguyễn Thị Vân Anh	Số:012662/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Người hành nghề Phòng Chẩn trị Y học cổ truyền. Nguyễn Văn Đại (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Chủ nhật 17h00 - 20h00
181	Nguyễn Tâm Anh	Số: 012218/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	
182	Trần Hoài Vũ	Số:006607/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Y học cổ truyền	
183	Trần Thị Hạnh	Số:006570/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng Trưởng khoa	
184	Nguyễn Châu Thoa	Số:006378/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Y sĩ Y học cổ truyền	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
185	Trần Quốc Toàn	Số:006610/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền	Chịu trách nhiệm chuyên môn Phòng khám Trần Gia Đường (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến thứ 6 17h00 đến 20h00; Thứ 7, CN: 7h00 đến 20h00
186	Bùi Khánh Minh	Số:0009102/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Y sỹ Y học cổ truyền	
187	Đào Ngọc Duy	Số:0009581/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu.	Y sỹ Y học cổ truyền	Chịu trách nhiệm chuyên môn Phòng khám YHCT Ngọc Duy (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến thứ 6 16h40 đến 21h30 Thứ 7, CN: 7h00 đến 21h00
KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG						
188	Nguyễn Hoài	Số: 0009577/DNAI- CCHN Số: 118/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - Bổ sung vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn khoa. Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh YHCT. Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
189	Trần Kim Tánh	Số:0007994/ĐNAI-CCHN QĐ:485/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Bổ sung: khám chữa bệnh VLTL - PHCN	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Khám chữa bệnh VLTL - PHCN	
190	Trần Văn Chương	Số: 006612/ĐNAI-CCHN Quyết định: 173/QĐ-BV	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền / khám chữa bệnh Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền.Khám chữa bệnh VLTL - PHCN	
191	Cù Văn Cường	000390/NB-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.	
192	Nguyễn Thị Thu	Số: 006365/ĐNAI-CCHN Số: 540/QĐ-SYT	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005. Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
193	Đặng Thị Thủy	Số: 005786/ĐNAI-CCHN Số: 539/QĐ-SYT	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005. Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
194	Nguyễn Thị Ngọc Nương	Số: 005743/ĐNAI-CCHN Quyết định số 43/QĐ-BV	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005. Quyết định thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Thực kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng	
195	Trương Thị Thanh Lý	Số: 000763/ĐNAI - CCHN	KTV vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	
196	Phùng Vũ Phương Linh	Số: 012057/ĐNAI - CCHN	KTV vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	
197	Đỗ Nhật Quang	Số:009980/ĐNAI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
198	Lê Thanh Lưu	Số:014301/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng	
199	Phạm Đức Huy	Số:014302/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng	
200	Lê Thị Huyền Trang	Số: 013069/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
201	Cao Nhật Hà	Số: 013720/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH						
202	Nguyễn Thanh Hải	Số: 006591/ĐNAI-CCHN Số:716/QĐ-SYT Số: 15/QĐ-BV	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa. Bổ sung Siêu âm tổng quát. Đọc điện tim.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách chuyên môn khoa. Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa.Siêu âm tổng quát. Đọc điện tim.	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
203	Nguyễn Thị Hải Phương	Số: 012710/ĐNAI-CCHN Số: 546/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	
204	Nguyễn Vĩnh Bảo	Số: 014030/ĐNAI-CCHN Số: 545/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Quyết định thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	
205	Trần Thị Thủy Tiên	Số: 000435/ĐNAI-GPHN Số: 205/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Quyết định phân công thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	
206	Trần Văn Tình	Số: 006387/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
207	Lê Vũ	Số: 006393/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	
208	Nguyễn Lê Hiền	Số: 006390/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Chẩn đoán hình ảnh: Xquang	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về chẩn đoán hình ảnh: Xquang	
209	Lê Văn Hào	Số: 010402/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên Trưởng khoa thực hiện ktv hình ảnh	
210	Võ Xuân Thanh Thanh	Số: 006599/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
211	Nguyễn Thị Duyên	Số: 006392/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
212	Nguyễn Thị Hải Yến	Số: 006379/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
213	Cao Xuân Hiếu	Số: 003751/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chuẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y Phòng khám Đa khoa Phúc Trạch Chủ nhật: 7h00 đến 11h30; chiều 13h30 đến 18h00
214	Đặng Văn Chung	Số: 013333/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên X Quang	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên Xquang	
215	Nguyễn Thị Kim Liên	Số: 007111/HCM-CCHN	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
216	Nguyễn Văn Trọng	Số:003741/QNG-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
KHOA THĂM DÒ CHỨC NĂNG						
217	Trương Thanh Lâm	Số: 006584/ĐNAI-CCHN QĐ: 486/QĐ-SYT Số: 80/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa. Quyết định: Thực hiện chuyên khoa Nội soi tiêu hoá. Thực hiện chức năng hô hấp và điện não	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện chuyên khoa Nội soi tiêu hoá. Thực hiện chức năng hô hấp và điện não	Người hành nghề tại Phòng khám Đa khoa Sài Gòn Tam Phước. (Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai) Thứ 7, CN 7h00 - 17h00
218	Lê Trọng Tiến	011522/ĐNAI-CCHN 1531/QĐ-SYT ngày 07/12/2022 735/QĐ-BVĐKKVLT ngày 18/9/2025;	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát, siêu âm tim, Nội soi tiêu hóa, Đọc điện tim	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát, siêu âm tim, Nội soi tiêu hóa, Đọc điện tim.	
219	Lưu Văn Phước	Số: 006389/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
220	Nguyễn Thị Kim Sen	Số: 006581/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
221	Tổng Thị Quỳnh	Số: 006582/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
KHOA XÉT NGHIỆM						
222	Nguyễn Văn Chính	Số: 006622/ĐNAI-CCHN Số: 1610/QĐ-SYT	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa. Phụ trách chuyên môn khoa. Chuyên Khoa Xét nghiệm	
223	Đặng Thị Anh	Số: 014091/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
224	Nguyễn Thị Kiều My	Số: 013948/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
225	Trần Thị Thanh Hoài	Số: 014251/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
226	Phan Nữ Kiều My	Số: 005945/QNG-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
227	Nguyễn Thị Thương	Số: 012182/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
228	Đỗ Thị Huyền	Số: 006627/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
229	Nguyễn Thị Thủy	Số: 006623/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
230	Nguyễn Văn Thạo	Số: 006428/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
231	Lê Thị Tuyết Thanh	Số: 006620/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
232	Đoàn Thị Ngân	Số: 0009580/ĐNAI- CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
233	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Số: 006616/ĐNAI-CCHN 1526/QĐ-SYT	Điều dưỡng KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên xét nghiệm	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
234	Nguyễn Văn Hoạch	Số: 0007991/ĐNAI- CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
235	Trần Công Dũng	Số: 0007992/ĐNAI- CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
236	Đinh Thị Tâm	Số: 0009055/ĐNAI- CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
237	Đặng Quang Huy	Số: 014861/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
238	Vũ Thị Hạnh	Số: 0009851/ĐNAI- CCHN	KTV xét nghiệm Sinh hóa, huyết học	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN						

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
239	Hồ Thị Minh Thảo	Số: 006602/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Điều dưỡng	
240	Hồ Thị Ngọc Hoa	Số: 005749/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Phụ trách Điều dưỡng khoa. Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	
241	Nguyễn Thị Nhung	Số: 013755/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h - 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
242	Nguyễn Thị Nghe	Số: 006358/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
243	Nguyễn Thị Minh Hải	Số: 006601/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng	
244	Nguyễn Thị Thu Tràm	Số: 0008008/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
NHÂN VIÊN HỢP ĐỒNG						
245	Nguyễn Ngọc Khánh	Số:004929/ĐNAI-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Lao	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Lao	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5	6	7
246	Võ Minh Hoàng	002947/ĐNAI-CCHN 1494: /QĐ-SYT ngày 02/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. Chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 (từ thứ hai đến thứ sáu).	Bác sĩ Chuyên khoa Gây mê hồi sức.	
247	Trần Tấn Phát	001153/AG-GPHN Số: 792/QĐ- BVĐKKVLT ngày 07/11/2025	Y khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 (từ thứ hai đến thứ sáu).	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	

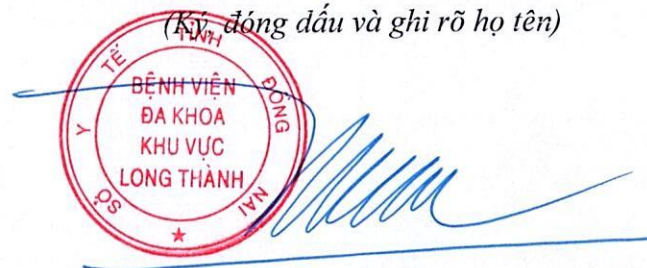
Ghi chú:

Ngoài thời gian làm việc như trên, các Bác sĩ nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Bệnh viện.
Bệnh viện sẽ bố trí thời gian nghỉ cho người hành nghề, đảm bảo thời gian làm việc theo Bộ luật Lao động.

Long Thành, ngày 11 tháng 12 năm 2025

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC
BS. CKII. Nguyễn Đình Hùng